TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày 16-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sầm Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Trọng Trung và ông La Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Ngọc Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2024/HSST-QĐ ngày 30 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc L (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 27 tháng 3 năm 1976 tại V, Hải Phòng. Nơi thường trú: P832 H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện tại: P1008 usilk 102 KĐT V, phường L, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Quản lý điều hành vận tải Công ty TNHH Q, Địa chỉ: Tầng B số nhà E ngõ I N, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Lê Thị T1; vợ đã ly hôn lần thứ nhất chị Nguyễn Thị T2; vợ đã ly hôn lần thứ hai chị Nguyễn Thị N; vợ đã ly hôn lần thứ ba chị Ma Thị B; vợ chị Phạm Thùy L1 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 97/HSST ngày 25/6/1999 của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Quốc L 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân; Bản án số 195/2007/HSST ngày 14.6.2007 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Quốc L 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Bản án số 170/2009/HSST ngày 24/9/2009 của Tòa án nhân dân Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Quốc L 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong các bản án và được xóa án tích; Ngày 24/4/2015, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối Nguyễn Quốc L về tội "Chiếm đoạt trẻ em", ngày

01/7/2016, do đã hết thời hạn điều tra nhưng chưa có kết luận giám định nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Quốc L.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/5/2024. Hiện bị cáo tại ngoại tại phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Bị hại:*

+ Công ty Cổ phần T6.

Địa chỉ: Tầng I, tòa nhà S, số A phố H, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đồng Thị Ngọc Á – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần T6.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đồng Thị Ngọc Á: Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1986 – Cán bộ Công ty Cổ phần T6 (Theo Giấy ủy quyền số 09/2024/UQ/SPT ngày 21/02/2024).

Nơi cư trú: Tổ dân phố số A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1985.

Nơi thường trú: Thôn T, xã V, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Nơi ở hiện tại: Tổ A, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt.

+ Chị Đoàn Thị D, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Tổ A, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Đoàn Thị D là anh Nguyễn Văn V (Theo Hợp đồng ủy quyền được công chứng ngày 13/8/2024) – Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Phạm Thùy L1, sinh năm 1982.

Nơi thường trú: A Ngõ V, phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: P1008 usilk 102 KĐT V, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Hoàng Công T3, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Khu tập thể lưu trữ và nghiệp vụ văn phòng A, phường X, quận T, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyễn Quốc L có giấy phép lái xe hạng A2, B2 đủ điều kiện để điều khiển xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, BKS: 30K-479.63. Ngày 13/02/2024, Nguyễn Quốc L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, BKS: 30K-479.63 chở chị Phạm Thùy L1, anh Lê Hoài A và chị Vũ Thị D1 cùng trú tại thành phố Hà Nội đi lễ đền ở xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Lễ đền X thì bị cáo điều khiển xe ô tô đi vào đường C - Lào Cai theo hướng từ Lào Cai đi Hà Nội để về nhà. Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến gần Km191 và đang lên dốc thì phía trước có nhiều xe chạy cùng chiều di chuyển chậm. Lúc này, bị cáo quan sát thấy phần đường ngược chiều không có xe chạy nên tăng ga, điều khiển xe di chuyển sang phần đường ngược chiều để vượt xe đi phía trước. Khi vượt qua được khoảng hai đến ba chiếc xe ô tô chạy cùng chiều và chưa thể di chuyển về lại phần đường bên phải thì có

một chiếc xe ô tô bán tải màu trắng đi trên phần đường ngược chiều đến. Bị cáo đã đánh lái sang phải còn chiếc xe bán tải đánh lái sang trái vào làn đường khẩn cấp nên không xảy ra va chạm. Khi tránh được chiếc xe bán tải trên bị cáo vẫn điều khiển xe đi trên phần đường bên trái theo hướng di chuyển của bị cáo. Ngay sau đó có xe ô tô nhãn hiệu MG, BKS 24G-001.87, do anh Nguyễn Văn V điều khiển chở theo chị Đoàn Thị D, cháu Nguyễn Hoài A1 và cháu Nguyễn Đức A2 đang di chuyển trên đúng phần đường đi tới. Thấy vậy, bị cáo đã đánh lái sang bên phải để tránh chiếc xe do anh V điều khiển nhưng không được nên phần đầu xe bên trái của bị cáo đã va chạm với phần đầu bên trái xe ô tô do anh V điều khiển. Sau khi xảy ra va chạm, bị cáo đã điều khiển xe di chuyển tiếp khoảng hơn 40m để trở về phần đường bên phải và dừng xe lại. Còn xe ô tô do anh V điều khiển sau đâm va đã mất lái lao sang phần đường ngược chiều và va chạm với chiếc xe ô tô màu đen nhãn hiệu Lexus, BKS 30H-221.45 do anh Hoàng Công T3 điều khiển di chuyển trên đúng phần đường. Hậu quả cả ba xe ô tô đều bị hư hỏng, anh Nguyễn Văn V, chị Đoàn Thị D, cháu Nguyễn Hoài A1 và cháu Nguyễn Đức A2 bị thương được đưa đi bệnh viện điều trị.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra tai nạn, khám nghiệm phương tiện đối với xe các xe ô tô nêu trên và tạm giữ vật chứng liên quan đến vụ án để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số A, 17, 18 ngày 09/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện V, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, BKS: 30K – 479.63 là 65.824.703 đồng. Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Lexus, BKS: 30H – 221.45 là 322.747.720 đồng. Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu MG, BKS: 24G – 001.87 là 98.579.160 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 73/KLTTCT-TTPY, số 72/KLTTCT-TTPY ngày 02/4/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh L, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn V tại thời điểm giám định là: 01%. Cơ chế hình thành vết thương: Chấn thương trực tiếp. Vật gây thương tích: Vật tày. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đoàn Thị D tại thời điểm giám định là: 05%. Cơ chế hình thành vết thương: Chấn thương trực tiếp. Vật gây thương tích: Vật tày.

Tại Bản kết luận giám định số 114/KLTTCT-TTPY, số 115/KLTTCT-TTPY ngày 17/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh L, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của cháu Nguyễn Hoài A1 tại thời điểm giám định là: 0%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của cháu Nguyễn Đức A2 tại thời điểm giám định là: 0%.

Kết quả đo nồng độ cồn và xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Quốc L, xác định: Nồng độ cồn là 0.000mg/L; Ma túy là âm tính.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKS-VB ngày 04/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai truy tố Nguyễn Quốc L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc L phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ "; Áp dụng điểm d Khoản

1 Điều 260; Điểm b,s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc L từ 70.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A2, B2. Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định, ngày 13/02/2024, tại K đường C, Lào Cai bị cáo Nguyễn Quốc L đã điều khiển xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, BKS: 30K-479.63 tham gia giao thông, không đi bên phải theo chiều đi của bị cáo, đi không đúng làn đường, phần đường quy định đã dẫn tới va chạm với xe ô tô nhãn hiệu MG biển kiểm soát 24G-001.87 do anh Nguyễn Văn V điều khiển đang di chuyển theo hướng ngược lại trên đúng phần đường. Sau va chạm, xe ô tô do anh Nguyễn Văn V điều khiển bị mất lái dẫn đến lao sang phần đường ngược chiều và đâm va với xe ô tô nhãn hiệu Lexus, BKS 30H-221.45 do anh Hoàng Công T3 điều khiển di chuyển trên đúng phần đường và là nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn gây thiệt hại về tài sản đối với xe ô tô do anh Nguyễn Văn V và anh Hoàng Công T3 điều khiển với tổng trị giá thiệt hại là 421.326.880 đồng và làm bị thương anh Nguyễn Văn V, chị Đoàn Thị D với tỉ lệ tổn thương cơ thể lần lượt là 01% và 05%. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ được thay thế bởi Luật trật tự an toàn, giao thông đường bộ có hiệu lực từ 01/01/2025 quy định tại Khoản 1 Điều 10.

Mặc dù Nguyễn Quốc L có giấy phép lái xe theo quy định nhưng không tuân thủ đúng quy định về an toàn giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn, thiệt hại về tài sản 421.326.880 đồng và 06% sức khỏe của bị hại. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" với tình tiết định khung "*Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng"* quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo cần xét xử nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo không có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; nơi cư trú rõ ràng, có việc làm và thu nhập ổn định; tại phiên tòa bị cáo đã rất hối hận vì hành vi điều khiển phương tiện tham gia giao thông của bản thân đã để xảy ra tai nạn giao thông; việc bị cáo gây ra tai nạn gây hậu quả thiệt hại về tài sản đã được bị cáo

khắc phục kịp thời, toàn bộ. Do đó cần áp dụng hình phạt là phạt tiền ở mức phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Khẳng định bản cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Quốc L của Viện kiểm sát nhân dân huyện V là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Quốc L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; các bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Quốc L đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại. Các bị hại không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự trong vụ án, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Vật chứng đã trả lại chủ sở hữu:

+ 01 giấy phép lái xe ôtô hạng B2 số 010143010592 do Sở G cấp ngày 25/01/2024: Quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của anh Hoàng Công T3. Cơ quan điều tra, xử lý vật chứng trả lại cho anh Hoàng Công T3.

+ Đối với 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; 01 giấy biên nhận thế chấp, kèm theo bản sao chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 thẻ nhớ rời nhãn hiệu EAGET, loại 32Gb của xe ô tô BKS: 30H-221.45; 01 xe ô tô nhãn hiệu Lexus, BKS: 30H-221.45. Quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Công ty Cổ phần T6. Cơ quan điều tra, xử lý vật chứng trả lại cho anh Trần Văn Đ, sinh năm 1986, trú tại Tổ dân phố số A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Lào Cai là người đại diện hợp pháp của Công ty Cổ phần T6.

+ Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 100136004566 do Sở Giao thông vận tải xây dựng tỉnh L cấp ngày 10/08/2023. Quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Văn V. Cơ quan điều tra, xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn Văn V.

+ Đối với 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; 01 giấy biên nhận giữ bản chính giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông; 01 bản sao Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 thẻ nhớ rời nhãn hiệu MIXIE 32Gb của xe ô tô BKS: 24G-001.87; 01 xe ô tô nhãn hiệu MG, BKS: 24G-001.87. Quá trình điều tra thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Đoàn Thị D. Cơ quan điều tra, xử lý vật chứng trả lại cho chị Đoàn Thị D.

+ Đối với 01 giấy biên nhận thế chấp Ngân hàng; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS; 01 biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ, của xe ô tô BKS: 30K-479.63; 01 xe ô tô VINFAST, BKS: 30K-479.63. Quá trình điều tra xác định

thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Phạm Thùy L1, sinh năm 1982, thường trú tại A ngõ V, phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra, xử lý vật chứng trả lại cho chị Phạm Thùy L1.

Đến nay không ai có ý kiến gì về việc nhận lại tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo. T4 trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A2, B2 đang bị tạm giữ theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc L phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc L số tiền 80.000.000 đồng (T5 mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc L 01 giấy phép lái xe hạng A2, B2 số 310083008274 mang tên Nguyễn Quốc L do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 26/11/2014.

Vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/11/2024.

3. Về án phí:

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a, và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Trọng Trung **La Văn Hải** **Sầm Thị Tươi**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND V;
- Công an huyện V;
- Sở tư pháp; Bị cáo;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện V;
- Thi hành án (2);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

Sầm Thị Tươi

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND V;
- Công an huyện V;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Thi hành án (2);
- LưuHS,TA,THS,VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sầm Thị Tươi

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND V;
- Công an huyện V;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Thi hành án (2);
- LưuHS,TA,THS,VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sầm Thị Tươi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

La Văn Hải **Hồ Trọng Trung** **Sầm Thị Tươi**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND V;
- Công an huyện V;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Thi hành án (2);
- LưuHS,TA,THS,VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sầm Thị Tươi

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng L2

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND V;
- Công an huyện V;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Thi hành án (2);
- LưuHS,TA,THS,VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND V;
- Công an huyện V;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Thi hành án (2);
- LưuHS,TA,THS,VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên